

KẾT LUẬN

**CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY (KHÓA XX)
tại Hội nghị lần thứ 92**

Ngày 17/4/2025, tại Hội nghị lần thứ 92, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã xem xét, kết luận về một số nội dung quan trọng.

I - VỀ ĐỀ ÁN SẮP XẾP ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH ĐỊNH

Sau khi xem xét đề nghị của Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh tại Tờ trình số 152-TTr/ĐU ngày 17/4/2025 về xin chủ trương thông qua Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn tỉnh Bình Định; ý kiến kết luận của Ban Chỉ đạo tỉnh về sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã tại cuộc họp ngày 17/4/2025, Ban Thường vụ Tỉnh ủy kết luận:

Thông nhất chủ trương thông qua Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn tỉnh Bình Định như đề nghị của Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh tại Tờ trình nêu trên. Trong đó, tổng số đơn vị hành chính cấp xã sau sắp xếp là 58 đơn vị, giảm 97 đơn vị, đạt tỷ lệ 62,58% (có Phụ lục kèm theo).

Giao Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo tiếp thu ý kiến góp ý tại cuộc họp, hoàn chỉnh Đề án, triển khai các bước tiếp theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước. Đồng thời, phối hợp với Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy công khai dự kiến phương án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã trên Trang Thông tin điện tử Đảng bộ tỉnh, Cổng Thông tin điện tử tỉnh Bình Định, Báo Bình Định, Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định.

II - VỀ ĐỀ ÁN SẮP XẾP TỈNH GIA LAI VỚI TỈNH BÌNH ĐỊNH

Xét đề nghị của Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh tại Tờ trình số 153-TTr/ĐU ngày 17/4/2025 về ban hành Đề án sắp xếp tỉnh Gia Lai với tỉnh Bình Định, Ban Thường vụ Tỉnh ủy kết luận:

Thông nhất chủ trương thông qua Đề án sắp xếp tỉnh Gia Lai với tỉnh Bình Định như đề nghị của Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh tại Tờ trình nêu trên.

Giao Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu ý kiến góp ý của các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, hoàn chỉnh Đề án, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy để lấy ý kiến Ban Thường vụ Tỉnh ủy Gia Lai.

Trên đây là kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Hội nghị lần thứ 92; thông báo để các cơ quan có liên quan biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Các đ/c UVBTVTU,
- Thường trực HĐND tỉnh,
- Đảng ủy UBND tỉnh,
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy,
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy,
- Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy,
- Giám đốc Sở Nội vụ,
- Chánh Văn phòng Tỉnh ủy,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**



Hồ Quốc Dũng



PHỤ LỤC
DANH SÁCH DỰ KIẾN TÊN GỌI CÁC XÃ, PHƯỜNG VÀ TRUNG TÂM
CHÍNH TRỊ - HÀNH CHÍNH CỦA 58 ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH ĐỊNH

(Kèm theo Kết luận số 493-KL/TU ngày 17/4/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

A - ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ KHÔNG THỰC HIỆN SẮP XẾP

Xã Nhơn Châu thuộc thành phố Quy Nhơn.

B - CÁC ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ MỚI SAU SÁP NHẬP, HỢP NHẤT

I - THÀNH PHỐ QUY NHƠN

1. Hợp nhất phường Hải Cảng, phường Thị Nại, phường Trần Phú và phường Đống Đa, lấy tên là **phường Quy Nhơn**, trung tâm hành chính - chính trị đặt tại **phường Thị Nại** hiện nay.

2. Hợp nhất phường Ngô Mỹ, phường Nguyễn Văn Cừ, phường Quang Trung và phường Ghềnh Ráng, lấy tên là **phường Quy Nhơn Nam**, trung tâm hành chính - chính trị đặt tại **phường Nguyễn Văn Cừ** hiện nay.

3. Hợp nhất phường Trần Quang Diệu và phường Nhơn Phú, lấy tên **Phường Quy Nhơn Bắc**, trung tâm hành chính - chính trị đặt tại **phường Nhơn Phú** hiện nay.

4. Hợp nhất phường Bùi Thị Xuân và xã Phước Mỹ, lấy tên **phường Quy Nhơn Tây**, trung tâm hành chính - chính trị đặt tại **phường Bùi Thị Xuân** hiện nay.

5. Hợp nhất xã Nhơn Hội, xã Nhơn Lý, xã Nhơn Hải và phường Nhơn Bình, lấy tên **phường Quy Nhơn Đông**, trung tâm hành chính - chính trị đặt tại **xã Nhơn Hội** hiện nay.

II - THỊ XÃ AN NHƠN

1. Hợp nhất phường Bình Định, xã Nhơn Khánh và xã Nhơn Phúc, lấy tên **phường Bình Định**, trung tâm hành chính - chính trị đặt tại **phường Bình Định** hiện nay.

2. Hợp nhất phường Đập Đá, xã Nhơn Mỹ và xã Nhơn Hậu, lấy tên **phường An Nhơn**, trung tâm hành chính - chính trị đặt tại **phường Đập Đá** hiện nay.

3. Hợp nhất phường Nhơn Hưng và xã Nhơn An, lấy tên **phường An Nhơn Đông**, trung tâm hành chính - chính trị đặt tại **phường Nhơn Hưng** hiện nay.

4. Hợp nhất phường Nhơn Thành, xã Nhơn Phong và xã Nhơn Hạnh, lấy tên **phường An Nhơn Bắc**, trung tâm hành chính - chính trị đặt tại **xã Nhơn Phong** hiện nay.

5. Hợp nhất phường Nhơn Hòa và xã Nhơn Thọ, lấy tên **phường An Nhơn Nam**, trung tâm hành chính - chính trị đặt tại **phường Nhơn Hòa** hiện nay.

6. Hợp nhất xã Nhơn Tân và xã Nhơn Lộc, lấy tên **xã An Nhơn Tây**, trung tâm hành chính - chính trị đặt tại **phường Nhơn Tân** hiện nay.

III - THỊ XÃ HOÀI NHON

1. Hợp nhất phường Bồng Sơn và phường Hoài Đức, lấy tên là phường **Hoài Nhơn 1**, trung tâm chính trị - hành chính đặt tại **phường Bồng Sơn** hiện nay.

2. Hợp nhất phường Hoài Tân và phường Hoài Xuân, lấy tên là **phường Hoài Nhơn 2**, trung tâm chính trị - hành chính đặt tại **phường Hoài Tân** hiện nay.

3. Hợp nhất phường Hoài Hương, xã Hoài Hải và xã Hoài Mỹ, lấy tên là **phường Hoài Nhơn 3**, trung tâm chính trị - hành chính đặt tại **phường Hoài Hương** hiện nay.

4. Hợp nhất phường Hoài Thanh, phường Tam Quan Nam và phường Hoài Thanh Tây, lấy tên là phường **Hoài Nhơn 4**, trung tâm chính trị - hành chính đặt tại **phường Hoài Thanh Tây** hiện nay.

5. Hợp nhất phường Hoài Hảo và xã Hoài Phú, lấy tên là **phường Hoài Nhơn 5**, trung tâm chính trị - hành chính đặt tại **phường Hoài Hảo** hiện nay.

6. Hợp nhất phường Tam Quan và xã Hoài Châu, lấy tên là **phường Hoài Nhơn 6**, trung tâm chính trị - hành chính đặt tại phường Tam Quan hiện nay.

7. Hợp nhất phường Tam Quan Bắc, xã Hoài Sơn và xã Hoài Châu Bắc, lấy tên là **phường Hoài Nhơn 7**, trung tâm chính trị - hành chính đặt tại **phường Tam Quan Bắc** hiện nay.

IV - HUYỆN PHÙ CÁT

1. Hợp nhất thị trấn Ngô Mỹ, xã Cát Trinh và xã Cát Tân, lấy tên là **xã Phù Cát 1**, trung tâm chính trị - hành chính đặt tại **thị trấn Ngô Mỹ** hiện nay.

2. Hợp nhất xã Cát Nhơn và xã Cát Tường, lấy tên là **xã Phù Cát 2**, trung tâm chính trị - hành chính đặt tại **xã Cát Tường** hiện nay.

3. Hợp nhất xã Cát Hưng, xã Cát Thắng và xã Cát Chánh, lấy tên là **xã Phù Cát 3**, trung tâm chính trị - hành chính đặt tại **xã Cát Hưng** hiện nay.

4. Hợp nhất thị trấn Cát Tiến, xã Cát Thành và xã Cát Hải, lấy tên là **xã Phù Cát 4**, trung tâm chính trị - hành chính đặt tại **thị trấn Cát Tiến** hiện nay.

5. Hợp nhất thị trấn Cát Khánh, xã Cát Minh và xã Cát Tài, lấy tên là **xã Phù Cát 5**, trung tâm chính trị - hành chính đặt tại **thị trấn Cát Khánh** hiện nay.

6. Hợp nhất xã Cát Hanh và xã Cát Hiệp, lấy tên là **xã Phù Cát 6**, trung tâm chính trị - hành chính đặt tại **xã Cát Hanh** hiện nay.

7. Hợp nhất xã Cát Lâm và xã Cát Sơn, lấy tên là **xã Phù Cát 7**, trung tâm chính trị - hành chính đặt tại **xã Cát Lâm** hiện nay.

V - HUYỆN PHÙ MỸ

1. Hợp nhất thị trấn Phù Mỹ, xã Mỹ Quang và xã Mỹ Hiệp, lấy tên là **xã Phù Mỹ 1**, trung tâm chính trị - hành chính đặt tại **thị trấn Phù Mỹ** hiện nay.

2. Hợp nhất xã Mỹ Trinh và xã Mỹ Hòa, lấy tên là **xã Phù Mỹ 2**, trung tâm chính trị - hành chính đặt tại **xã Mỹ Trinh** hiện nay.

3. Hợp nhất xã Mỹ Tài và xã Mỹ Chánh Tây lấy tên là **xã Phù Mỹ 3**, trung tâm chính trị - hành chính đặt tại **xã Mỹ Chánh Tây** hiện nay.

4. Hợp nhất xã Mỹ Chánh, xã Mỹ Thành và xã Mỹ Cát, lấy tên là **xã Phù Mỹ 4**, trung tâm chính trị - hành chính đặt tại **xã Mỹ Chánh** hiện nay.

5. Hợp nhất xã Mỹ An, xã Mỹ Thọ và xã Mỹ Thắng, lấy tên là **xã Phù Mỹ 5**, trung tâm chính trị - hành chính đặt tại **xã Mỹ An** hiện nay.

6. Hợp nhất thị trấn Bình Dương, xã Mỹ Lợi và xã Mỹ Phong, lấy tên là **xã Phù Mỹ 6**, trung tâm chính trị - hành chính đặt tại **thị trấn Bình Dương** hiện nay.

7. Hợp nhất xã Mỹ Đức, xã Mỹ Châu và xã Mỹ Lộc, lấy tên là **xã Phù Mỹ 7**, trung tâm chính trị - hành chính đặt tại **xã Mỹ Châu** hiện nay.

VI - HUYỆN TUY PHƯỚC

1. Hợp nhất xã Phước An và xã Phước Thành, lấy tên là **xã Tuy Phước 1**, trung tâm chính trị - hành chính đặt tại **xã Phước An** hiện nay.

2. Hợp nhất thị trấn Tuy Phước, thị trấn Diêu Trì, xã Phước Thuận, xã Phước Nghĩa và xã Phước Lộc, lấy tên là **xã Tuy Phước 2**, trung tâm chính trị - hành

chính đặt tại **thị trấn Tuy Phước** hiện nay.

3. Hợp nhất xã Phước Hiệp, xã Phước Hưng và xã Phước Quang, lấy tên là **xã Tuy Phước 3**, trung tâm chính trị - hành chính đặt tại **xã Phước Quang** hiện nay.

4. Hợp nhất xã Phước Sơn, xã Phước Hòa và xã Phước Thắng, lấy tên là **xã Tuy Phước 4**, trung tâm chính trị - hành chính đặt tại **xã Phước Sơn** hiện nay.

VII - HUYỆN TÂY SƠN

1. Hợp nhất thị trấn Phú Phong, xã Tây Xuân và xã Bình Nghi, lấy tên là **xã Tây Sơn**, trung tâm chính trị - hành chính đặt tại **thị trấn Phú Phong** hiện nay.

2. Hợp nhất xã Tây Giang và xã Tây Thuận, lấy tên là **xã Tây Sơn 1**, trung tâm chính trị - hành chính đặt tại **xã Tây Giang** hiện nay.

3. Hợp nhất xã Vĩnh An, xã Bình Tường và xã Tây Phú, lấy tên là **xã Tây Sơn 2**, trung tâm chính trị - hành chính đặt tại **xã Bình Tường** hiện nay.

4. Hợp nhất xã Bình Thuận, xã Bình Tân và xã Tây An, lấy tên là **xã Tây Sơn 3**, trung tâm chính trị - hành chính đặt tại **xã Bình Thuận** hiện nay.

5. Hợp nhất xã Tây Vinh, xã Tây Bình, xã Bình Hòa và xã Bình Thành, lấy tên là **xã Tây Sơn 4**, trung tâm chính trị - hành chính đặt tại **xã Bình Hòa** hiện nay.

VIII - HUYỆN HOÀI AN

1. Hợp nhất thị trấn Tăng Bạt Hổ, xã Ân Phong, xã Ân Đức và xã Ân Tường Đông, lấy tên là **xã Hoài Ân 1**, trung tâm chính trị - hành chính đặt tại **thị trấn Tăng Bạt Hổ** hiện nay.

2. Hợp nhất xã Ân Tường Tây, xã Ân Hữu và xã Đak Mang, lấy tên là **xã Hoài Ân 2**, trung tâm chính trị - hành chính đặt tại **xã Ân Hữu** hiện nay.

3. Hợp nhất xã Ân Nghĩa và xã Bok Tới, lấy tên là **xã Hoài Ân 3**, trung tâm chính trị - hành chính đặt tại **xã Ân Nghĩa** hiện nay.

4. Hợp nhất xã Ân Sơn, xã Ân Tín và xã Ân Thạnh, lấy tên là **xã Hoài Ân 4**, trung tâm chính trị - hành chính đặt tại **xã Ân Tín** hiện nay.

5. Hợp nhất xã Ân Hảo Tây, xã Ân Hảo Đông và xã Ân Mỹ, lấy tên là **xã Hoài Ân 5**, trung tâm chính trị - hành chính đặt tại **xã Ân Mỹ** hiện nay.

IX - HUYỆN VÂN CANH

1. Hợp nhất thị trấn Vân Canh, xã Canh Thuận, xã Canh Hòa và làng Canh Giao thuộc xã Canh Hiệp, lấy tên là **xã Vân Canh 1**, trung tâm chính trị - hành chính đặt tại **thị trấn Vân Canh** hiện nay.

2. Hợp nhất xã Canh Vinh, xã Canh Hiền, xã Canh Hiệp và làng Canh Tiến thuộc xã Canh Liên, lấy tên là **xã Vân Canh 2**, trung tâm chính trị - hành chính đặt tại **xã Canh Vinh** hiện nay.

3. Sau khi điều chỉnh, **xã Canh Liên** còn 331,67 km² diện tích tự nhiên và quy mô dân số 2.357 người, trung tâm chính trị - hành chính đặt tại **xã Canh Liên** hiện nay.

X - HUYỆN VĨNH THẠNH

1. Hợp nhất thị trấn Vĩnh Thạnh và xã Vĩnh Hảo, lấy tên là **xã Vĩnh Thạnh 1**, trung tâm chính trị - hành chính đặt tại **thị trấn Vĩnh Thạnh** hiện nay.

2. Hợp nhất xã Vĩnh Hiệp và xã Vĩnh Thịnh, lấy tên là **xã Vĩnh Thạnh 2**, trung tâm chính trị - hành chính đặt tại **xã Vĩnh Hiệp** hiện nay.

3. Hợp nhất xã Vĩnh Thuận, xã Vĩnh Hòa và xã Vĩnh Quang, lấy tên là **xã Vĩnh Thạnh 3**, trung tâm chính trị - hành chính đặt tại **xã Vĩnh Quang** hiện nay.

4. Hợp nhất xã Vĩnh Kim và xã Vĩnh Sơn, lấy tên là **xã Vĩnh Thạnh 4**, trung tâm chính trị - hành chính đặt tại **xã Vĩnh Sơn** hiện nay.

XI - HUYỆN AN LÃO

1. Hợp nhất xã An Hòa, xã An Quang và một phần xã An Nghĩa (*diện tích tự nhiên là 5,00 km²*), lấy tên là **xã An Hòa**, trung tâm chính trị - hành chính đặt tại **xã An Hòa** hiện nay.

2. Hợp nhất thị trấn An Lão, xã An Tân và xã An Hưng, lấy tên là **xã An Lão**, trung tâm chính trị - hành chính đặt tại **thị trấn An Lão** hiện nay.

3. Hợp nhất xã An Trung, xã An Dũng và xã An Vinh, lấy tên là **xã An Vinh**, trung tâm chính trị - hành chính đặt tại **xã An Dũng** hiện nay.

4. Hợp nhất xã An Toàn và xã An Nghĩa (*phần còn lại có diện tích tự nhiên là 32,59 km², quy mô dân số là 760 người*), lấy tên là **xã An Toàn**, trung tâm chính trị - hành chính đặt tại **xã An Toàn** hiện nay./.